

BÁO CÁO

Công tác ngành Thanh tra 9 tháng đầu năm 2019

Thực hiện kế hoạch công tác năm 2019 đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trong công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC) và phòng, chống tham nhũng (PCTN); xây dựng ngành, góp phần giữ vững ổn định tình hình an ninh chính trị; trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế-xã hội, trong 9 tháng đầu năm 2019 ngành Thanh tra tỉnh Tiền Giang đã thực hiện công tác thanh tra đạt kết quả như sau:

I. CÔNG TÁC THANH TRA KINH TẾ-XÃ HỘI

1. Thanh tra hành chính:

a) Toàn ngành triển khai thực hiện 73 cuộc thanh tra (trong đó, có 02 cuộc kỳ trước chuyển sang), theo kế hoạch 59 cuộc đạt 76,6% so kế hoạch, ngoài kế hoạch 14 cuộc), giảm 11 cuộc so với cùng kỳ. Trong kỳ báo cáo, đã ban hành 55 kết luận thanh tra; kết thúc nghiệp vụ 12 cuộc; đang tiến hành nghiệp vụ 6 cuộc.

b) Qua thanh tra phát hiện 77 đơn vị vi phạm, những vi phạm chủ yếu như: Cho thuê tài sản sai quy định; chi thu nhập tăng thêm thừa so quy định; chưa thực hiện nghiêm túc việc tổ chức lấy ý kiến kế hoạch điều chỉnh, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất hàng năm; không tổ chức thực hiện xác định ranh giới các loại đất ngoài thực địa, chưa thực hiện xử lý vi phạm theo thẩm quyền đối với những trường hợp sử dụng đất sai mục đích, còn cho mượn đất công, cho thuê đất công không đúng thẩm quyền.... Tổng số tiền được phát hiện có vi phạm là 29,97 tỷ đồng và 42.842m² đất. Kiến nghị xử lý vi phạm bao gồm: Về kinh tế, thu hồi nộp ngân sách số tiền 11,83 tỷ đồng và thu hồi 1.690m² đất; kiến nghị xử lý khác với số tiền 18,14 tỷ đồng và 41.152m² đất. Về hành chính: Kiến nghị xử lý hành chính 11 tập thể, 232 cá nhân; xác lập thủ tục thu hồi 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; 45 kiến nghị chấn chỉnh trong quản lý.

c) Kết quả theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra và quyết định xử lý về thanh tra: Đã thực hiện theo dõi, đôn đốc 41 kết luận thanh tra được ban hành; về kinh tế đã thu hồi nộp ngân sách số tiền 11 tỷ đồng, đạt 92,9% so với số kiến nghị thu hồi; về xử lý hành chính đã xử lý 9/11 tập thể, 174/232 cá nhân.

d) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực:

- Quản lý và sử dụng tài chính, ngân sách: Đã tổ chức 25 cuộc thanh tra, đối với 54 đơn vị. Đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị 03 cuộc, đang tiến hành nghiệp vụ thanh tra 02 cuộc, đã ban hành 20 kết luận). Qua thanh tra, phát hiện 43 đơn vị vi phạm với tổng số tiền 10,88 tỷ đồng và kiến nghị thu hồi 5,45 tỷ đồng (đã thu 5,22 tỷ đồng đạt 95,7%), xử lý khác 5,43 tỷ đồng; xử lý hành chính 04 tập thể, 112 cá nhân.

- Quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng: Thực hiện 09 cuộc thanh tra, đối với 09 đơn vị. Đã kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị 01 cuộc, đang tiến hành nghiệp vụ 01 cuộc; ban hành 07 kết luận thanh tra. Qua thanh tra, phát hiện 05 đơn vị vi phạm với tổng số tiền 580,5 triệu đồng; kiến nghị thu hồi 72,9 triệu đồng (đã thu hồi đạt 100%), xử lý khác 507,6 triệu đồng, kiến nghị xử lý hành chính 17 cá nhân.

- Quản lý và sử dụng đất đai: Đã triển khai 08 cuộc thanh tra việc chấp hành pháp luật đất đai đối với 14 đơn vị. Đang tiến hành nghiệp vụ 01 cuộc; đã ban hành 07 kết luận thanh tra, qua thanh tra phát hiện 13 đơn vị vi phạm với 42.842m² đất, đã kiến nghị thu hồi 1.690m² đất, kiến nghị xử lý khác 41.152m² đất; xác lập thủ tục trình UBND tỉnh thu hồi 02 Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; kiến nghị xử lý hành chính 04 tập thể, 27 cá nhân và 07 kiến nghị chấn chỉnh trong quản lý.

- Lĩnh vực khác: Toàn ngành triển khai 31 cuộc thanh tra việc thực hiện chức năng nhiệm vụ được giao (đang tiến hành nghiệp vụ 02 cuộc, kết thúc thanh tra trực tiếp tại đơn vị 08 cuộc, đã ban hành 21 kết luận). Qua thanh tra, phát hiện 16 đơn vị vi phạm với tổng số tiền 18,5 tỷ đồng và kiến nghị thu hồi 6,3 tỷ đồng (đã thu hồi 5,79 tỷ đồng đạt 91,9%), xử lý khác 12,2 tỷ đồng; kiến nghị xử lý hành chính 03 tập thể, 76 cá nhân và 38 kiến nghị chấn chỉnh trong quản lý.

Thanh tra tỉnh đã triển khai 10 cuộc thanh tra (có 6/8 cuộc thanh tra theo kế hoạch, đạt 75% so kế hoạch và 04 cuộc đột xuất theo chỉ đạo). Đang tiến hành nghiệp vụ 02 cuộc, đang dự thảo kết luận thanh tra 03 cuộc, đã công khai kết luận 05 cuộc.

2. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành:

a) Đã triển khai 3.767 cuộc thanh tra, kiểm tra chuyên ngành đối với 7.805 tổ chức, cá nhân, đạt 81,8% so với kế hoạch (trong đó có 40 cuộc đột xuất). Những lĩnh vực thanh tra, kiểm tra chủ yếu trên các lĩnh vực hoạt động xây dựng, vệ sinh an toàn thực phẩm, quản lý tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường và lĩnh vực y tế, văn hóa xã hội, giao thông vận tải, hành nghề y dược tư nhân, nông nghiệp...

b) Qua công tác thanh, kiểm tra đã phát hiện 6.789 trường hợp vi phạm, các vi phạm chủ yếu như: Về trật tự vận tải đường bộ, đường thủy; kinh doanh phân bón, thuốc thú y không đạt chất lượng như công bố và ngoài danh mục được phép lưu hành, vi phạm nhãn hàng hóa, sản phẩm nông lâm sản và thủy sản không đạt an toàn vệ sinh thực phẩm; khai thác cát làm vật liệu xây dựng thông thường không giấy phép, cho thuê đất không đúng trình tự thủ tục quy định, không phù hợp với kế hoạch sử dụng đất; sử dụng đất sai quy định; karaoke di động vi phạm về tiếng ồn, quảng cáo rao vặt sai quy định; vi phạm về đo lường đối với lượng củ a hàng đóng gói sẵn (phân bón, thức ăn chăn nuôi) không phù hợp với yêu cầu kỹ thuật đo lường do cơ quan có thẩm quyền quy định... Nhắc nhở 4.106 vụ, chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý 1.621 vụ, đã ban hành 1.062 quyết định với tổng số tiền xử phạt vi phạm hành chính 4,16 tỷ đồng và thu hồi qua hoạt động thanh tra chuyên ngành 672 triệu đồng (đã thu

3,8/4,83 tỷ đồng đạt 78,6%). Ngoài ra, kiến nghị thu hồi 4.772m² đất công và yêu cầu chuyển phương thức trả tiền hàng năm sang trả tiền thuê đất 01 lần đối với diện tích 1.093m² đất; thu hồi lại đất cho thuê với diện tích 1.546,5m² và thu hồi tiền cho thuê đất trái pháp luật với số tiền 6 triệu đồng.

3. Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp dân, KNTC và PCTN: Toàn ngành đã triển khai 35 cuộc thanh tra trách nhiệm, trong đó đang tiến hành nghiệp vụ 04 cuộc, kết thúc nghiệp vụ thanh tra 07 cuộc, đã ban hành kết luận thanh tra 24 cuộc. Qua thanh tra, phát hiện sai phạm cho thuê đất công trái thẩm quyền; không đưa vào quản lý 01 thửa đất công; để đất công bị chiếm dụng mà không xử lý ; có nhiều sai phạm trong đầu tư xây dựng, trong chấp hành chế độ, định mức, tiêu chuẩn, tính hợp pháp của chứng từ thanh toán,... với tổng số tiền 1,2 tỷ đồng; kiến nghị xử lý vi phạm: Thu hồi nộp ngân sách số tiền 563 triệu đồng, kiến nghị xử lý khác 643 triệu đồng; kiểm điểm rút kinh nghiệm 41 cá nhân và kỷ luật 4 cá nhân, 06 kiến nghị chấn chỉnh quản lý.

4. Kết quả tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra: Đã triển khai quán triệt 195 cuộc với 5.787 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham dự. Đồng thời, tuyên truyền 35 lượt bằng loa phóng thanh ở các trường học, chợ, khu vực đông dân cư... cấp phát 500 quyển xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ; 1.500 quyển cẩm nang phòng chống tai nạn giao thông do uống rượu, bia; 500 quyển quy định xử phạt xe gắn máy do Ban An toàn giao thông tỉnh cung cấp cho các doanh nghiệp vận tải, các lái xe, người đến thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính... Tổ chức tập huấn nghiệp vụ thanh tra chuyên đề diện rộng năm 2019 và tập huấn hoạt động Ban Thanh tra nhân dân. Báo cáo kết quả thực hiện các quy định pháp luật về thủ tục, trình tự trong hoạt động thanh tra, tiếp công dân, giải quyết KNTC và PCTN.

5. Kết quả thực hiện Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 29/8/2017 thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp: Trong kỳ báo cáo, tiếp tục tham mưu triển khai thực hiện nghiêm kế hoạch của UBND tỉnh, phối hợp với ngành có liên quan đã xử lý 56 trường hợp bị trùng lặp trong dự thảo kế hoạch thanh tra trước khi trình phê duyệt kế hoạch; đảm bảo không để xảy ra tình trạng thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với doanh nghiệp, tránh gây phiền hà và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển theo tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Đồng thời, phối hợp các cơ quan có liên quan làm đầu mối trong công tác thanh tra, kiểm tra giúp doanh nghiệp hoạt động đúng quy định pháp luật.

II. CÔNG TÁC GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Trong 9 tháng đầu năm 2019, tình hình KNTC của công dân trên địa bàn tỉnh đã ổn định, các lượt đoàn đông người thuộc các dự án cũ bị khiếu nại có chiều hướng giảm. Thanh tra tỉnh với vai trò là thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ trưởng Tổ 2801 của Ban Chỉ đạo đã tích cực phối hợp với các sở, ngành và cấp huyện triển khai thực hiện chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác tiếp dân,

giải quyết kịp thời các vụ việc mới phát sinh, rà soát tham mưu đề xuất để giải quyết từng vụ việc tồn đọng, kéo dài. Kết quả thực hiện như sau:

1. Công tác tiếp công dân

a) Kết quả tiếp công dân: Trong kỳ báo cáo, số lượt công dân đã tiếp là 3.096 lượt với 3.682 người (tăng 387 lượt so với cùng kỳ) gồm: tiếp thường xuyên 2.164 lượt với 2.529 người, tổng số có 1.823 vụ việc (vụ việc cũ 282, mới phát sinh 1.541); trong đó có 25 đoàn đông người với 338 người, tổng số vụ việc 25 (vụ việc cũ 18, mới phát sinh 7). Lãnh đạo tiếp định kỳ và đột xuất 932 lượt với 1.153 người, số vụ việc là 925 (vụ việc cũ 54, mới phát sinh 871); trong đó có 13 đoàn đông người với 200 người, tổng số vụ việc 13 (vụ việc cũ 07, mới phát sinh 06).

- Cấp tỉnh tiếp: 794 lượt với 1.252 người, tăng 204 lượt so với cùng kỳ (Ban tiếp công dân tỉnh tiếp 610 lượt với 901 người; cán bộ tiếp dân các sở, ngành tiếp 127 lượt 137 người; Chủ tịch UBND tỉnh tiếp 40 lượt 87 người; thủ trưởng sở, ngành tiếp 17 lượt với 127 người).

- Cấp huyện tiếp: 781 lượt với 880 người, tăng 55 lượt so với cùng kỳ (cán bộ tiếp dân cấp huyện tiếp 561 lượt với 606 người; Chủ tịch UBND cấp huyện, thủ trưởng phòng, ban tiếp 220 lượt với 274 người).

- Cấp xã tiếp: 1.521 lượt với 1.550 người, tăng 128 lượt so với cùng kỳ (cán bộ tiếp dân cấp xã tiếp 866 lượt với 885 người; Chủ tịch UBND cấp xã tiếp 655 lượt với 665 người).

Số vụ việc người dân KNTC, phản ánh, kiến nghị: 2.748 vụ, gồm 336 vụ việc cũ và 2.412 vụ việc mới phát sinh.

b) Nội dung tiếp công dân: hầu hết người dân đến khiếu nại, kiến nghị, tranh chấp liên quan đến lĩnh vực hành chính, về đền bù, giải tỏa hoặc khiếu nại đòi lại đất.

- Số vụ việc khiếu nại là 336, ở các lĩnh vực gồm: Khiếu nại về tranh chấp, đòi đất cũ, đền bù, giải tỏa 276 vụ việc; về chính sách 05 vụ việc; về nhà, tài sản 06 vụ việc; lĩnh vực tư pháp 28 vụ việc; lĩnh vực chính trị, văn hóa, xã hội khác 21 vụ việc.

- Số vụ việc tố cáo là 26 vụ việc thuộc lĩnh vực hành chính.

- Số vụ việc phản ánh, kiến nghị, khác: 2.386 vụ việc (tranh chấp đất, tranh chấp tài sản, phản ánh việc ô nhiễm môi trường...).

c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Số vụ việc chưa được giải quyết 1.680. Số vụ việc đã được giải quyết 1.068, trong đó, chưa có quyết định giải quyết 604 vụ; đã có quyết định giải quyết lần 1, lần 2 là 412 vụ; đã có bản án của Tòa 52 vụ.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn KNTC

a) Tiếp nhận: Trong 9 tháng đầu năm 2019, các cơ quan hành chính nhà nước toàn tỉnh nhận 1.531 đơn, tăng 197 đơn so với cùng kỳ.

b) Phân loại đơn:

- Theo loại đơn gồm: 125 đơn khiếu nại; 49 đơn tố cáo; 1.219 đơn kiến nghị, phản ánh, đơn tranh chấp (Đơn kiến nghị, phản ánh đã giải quyết: 532 đơn, đơn tranh chấp đã giải quyết là 641, còn lại 46 đơn đang xem xét giải quyết. Hình thức đơn đã giải quyết: công văn trả lời 446, hòa giải thành 501, hòa giải không thành 140); đơn nặc danh không giải quyết 138 đơn.

- Theo nội dung: lĩnh vực hành chính 159 đơn KNTC; lĩnh vực tư pháp 05 đơn khiếu nại, tố cáo; lĩnh vực khác 10 đơn KNTC.

- Theo thẩm quyền: đơn theo thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính các cấp 169 đơn KNTC; của cơ quan tư pháp các cấp 05 đơn KNTC.

- Theo trình tự giải quyết: Chưa được giải quyết 132 đơn, đã được giải quyết lần đầu 40 đơn, đã được giải quyết nhiều lần 02 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn KNTC nhận được: Chuyển đến cơ quan có thẩm quyền 26 đơn; văn bản trả lại, hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền 53 đơn. Số đơn thuộc thẩm quyền 95 đơn (75 đơn khiếu nại, 20 đơn tố cáo).

3. Kết quả giải quyết đơn KNTC thuộc thẩm quyền

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Trong kỳ báo cáo thụ lý giải quyết 72 đơn khiếu nại do có 03 trường hợp rút đơn trước khi thụ lý (giảm 12 đơn so với cùng kỳ) và có 16 đơn kỳ trước chuyển sang, tổng số đơn phải giải quyết là 88 đơn. Trong đó, đã giải quyết 66/88 đơn, đạt tỷ lệ 75% (tăng 5% so với cùng kỳ). Còn 22 đơn đang trong thời gian thẩm tra xác minh giải quyết.

- Kết quả đơn đã giải quyết: Bằng hình thức ban hành quyết định hành chính 39 đơn và thông qua giải thích, thuyết phục để đương sự rút đơn 27 đơn. Số vụ việc giải quyết lần 1 là 50 vụ; số vụ việc giải quyết lần 2 là 16 vụ.

- Số vụ việc khiếu nại đúng 08, số vụ việc khiếu nại sai 51, số vụ việc khiếu nại đúng một phần 07; số người được trả lại quyền lợi 02. Chấp hành thời hạn giải quyết theo quy định: số vụ việc giải quyết đúng thời hạn 54, quá thời hạn giải quyết 12.

- Việc thi hành kết luận, quyết định giải quyết khiếu nại có hiệu lực pháp luật: Tổng số quyết định giải quyết khiếu nại phải tổ chức thực hiện 39, đã thực hiện xong 38, đang thực hiện 01. Qua giải quyết khiếu nại đã kiến nghị thu hồi cho Nhà nước số tiền 169.200.000 đồng.

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

- Trong kỳ báo cáo thụ lý giải quyết 19 đơn tố cáo (tăng 02 đơn so với cùng kỳ) và 03 đơn kỳ trước chuyển sang, tổng số đơn phải giải quyết 22 đơn. Đã giải quyết 20/22 đơn, đạt tỷ lệ 91% (giảm 0,3% so với cùng kỳ). Còn 02 đơn đang trong thời gian thẩm tra xác minh giải quyết.

- Kết quả giải quyết: tố cáo đúng 02, số vụ việc tố cáo sai 13, tố cáo đúng một phần 05. Việc chấp hành thời gian giải quyết theo quy định: số vụ việc giải quyết đúng thời hạn 17, số vụ việc giải quyết quá hạn 03. Qua giải quyết tố cáo đã bảo vệ quyền lợi cho 02 người, xử lý hành chính 02 người (kỷ luật).

- Việc thi hành quyết định xử lý tố cáo: Tổng số quyết định phải tổ chức thực hiện 02, đã thực hiện xong.

4. Kết quả thực hiện rà soát các KNTC tồn đọng, kéo dài

Trong 9 tháng đầu năm 2019, không phát sinh mới vụ việc phức tạp. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo rà soát các vụ việc còn tồn đọng theo Kế hoạch 2100/KH-TTTP, gồm: 17 vụ việc với 111 hộ đã được UBND tỉnh thống nhất với Thanh tra Chính phủ trước đây và 17 vụ với 44 hộ mới, nâng tổng số các vụ việc cần phải rà soát là 34 vụ 155 hộ, trong đó: Phối hợp với Trung ương rà soát 7 vụ 115 hộ; tỉnh rà soát 27 vụ 40 hộ. Kết quả giải quyết đến 30/8/2019 như sau:

- Tổng số vụ việc đã rà soát và có kết luận: 29 vụ 147 hộ, trong đó: Tổng số vụ đồng ý với kết quả giải quyết, không tiếp tục khiếu nại 14 vụ 99 hộ. Tổng số vụ không đồng ý với kết quả giải quyết, kiến nghị hỗ trợ chính sách hoặc tiếp tục khiếu nại 15 vụ 48 hộ.

- Tổng số vụ việc rà soát chưa có kết luận 5 vụ 8 hộ, trong đó: Vụ việc đã rà soát xong, chờ ban hành văn bản kết luận 01 vụ 4 hộ; xin ý kiến Chính phủ 1 vụ 1 hộ; tiến hành rà soát 3 vụ 3 hộ.

Ngoài ra, thực hiện ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Thông báo số 162-TB/TU ngày 13/8/2018 về việc rà soát, báo cáo cụ thể quá trình giải quyết khiếu nại của 19 vụ 34 hộ dân trên địa bàn tỉnh. Trong 19 vụ, có: 9 vụ 9 hộ có trong danh sách rà soát theo Kế hoạch 2100/KH-TTTP, 10 vụ nằm ngoài danh sách rà soát theo Kế hoạch 2100/KH-TTTP.

Thực hiện Kế hoạch 363/KH-TTTP của Thanh tra Chính phủ, UBND tỉnh đã chỉ đạo Tổ giúp việc theo Quyết định số 2801/QĐ-UBND ngày 03/10/2018 lập danh sách, tiến hành kiểm tra, rà soát làm rõ nội dung KNTC, nguyên nhân người khiếu nại, người tố cáo chưa đồng tình với quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận xử lý tố cáo trước đây và đề xuất phương án giải quyết dứt điểm vụ việc. Qua rà soát, đến tháng 9/2019, toàn tỉnh có 104 vụ 185 hộ khiếu kiện thuộc trách nhiệm giải quyết của cơ quan hành chính nhà nước các cấp.

Trong kỳ báo cáo, phục vụ Chủ tịch UBND tỉnh họp xử lý hành chính 40 vụ, đối thoại 10 vụ trước khi ban hành quyết định giải quyết KNTC.

5. Về kiểm tra công tác tiếp công dân: Thực hiện Thông báo số 349/TB-UBND ngày 19/12/2018 về ý kiến kết luận của Chủ tịch UBND tỉnh tại Hội nghị tổng kết công tác tiếp dân; đã ban hành Kế hoạch số 17/KH-TT ngày 22/02/2019 về việc kiểm tra đột xuất việc thực hiện công tác tiếp công dân của thủ trưởng một số đơn vị năm 2019. Đồng thời có 05 sở, ngành và 11 huyện, thành, thị xây dựng kế hoạch kiểm tra tiếp công dân đột xuất đối với các đơn vị trực thuộc. Kết quả, Thanh tra tỉnh phối hợp Sở Tư pháp đã tiến hành kiểm tra đột xuất công tác tiếp công dân đối với thủ trưởng của 39 đơn vị (gồm 04 sở, ngành và 05 đơn vị thuộc sở, 01 UBND cấp huyện và 29 UBND cấp xã). UBND cấp huyện đã kiểm tra thủ trưởng 85 đơn vị (68 xã, phường và 17 phòng, ban). Nhìn chung, các đơn vị được kiểm tra có quan tâm đến công tác tiếp công dân, xử lý đơn và thực hiện các thủ tục, hồ sơ, sổ sách về tiếp dân, xử lý đơn như: có xây dựng và niêm yết lịch tiếp công dân của thủ trưởng theo quy định của Luật

Tiếp công dân; có xây dựng và niêm yết nội quy tiếp công dân , các thủ tục, quy trình giải quyết khiếu nại , tố cáo tại địa điểm tiếp công dân . Hầu hết thực hiện nghiêm việc trực tiếp dân của thủ trưởng đơn vị trong những ngày lên lịch tiếp; đa số thực hiện chế độ bồi dưỡng cho cán bộ tiếp dân theo quy định.

6. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về KNTC: Tổng số văn bản chỉ đạo về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết KNTC mới được ban hành 36 văn bản (01 chỉ thị, 23 kế hoạch, 12 công văn), trong đó Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 21/02/2019 về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh nhằm chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả trong công tác này. Thực hiện tuyên truyền, giáo dục pháp luật về KNTC được tổ chức truyền 2.526 cuộc với 67.807 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia và triển khai ra Nhân dân với 6.257 cuộc với 217.252 lượt người tham dự.

Đã tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết công tác tiếp công dân năm 2018 trên địa bàn tỉnh, có 170 người tham dự. Phối hợp với Sở Tư pháp tham mưu UBND tỉnh tổ chức hội nghị triển khai Luật Tố cáo trên địa bàn tỉnh, có 220 người tham dự và xây dựng kế hoạch tuyên truyền, giáo dục pháp luật về KNTC đến cấp huyện, cấp xã. Sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 35-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp công dân và giải quyết KNTC.

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 2352-KH/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/01/2019 của Ban Dân vận Trung ương và Ban Cán sự Đảng Chính phủ về phối hợp thực hiện “Năm dân vận chính quyền” 2019.

Tham dự hội nghị trực tuyến của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài, tại điểm cầu tỉnh Tiền Giang có 50 đại biểu tham dự. Tham mưu UBND tỉnh thành lập Tổ công tác, Tổ giúp việc, ban hành kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTCTP ngày 20/03/2019 của Thanh tra Chính phủ về kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài trên địa bàn tỉnh.

III. CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

- Thực hiện Luật PCTN đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch 15/KH-UBND ngày 17/01/2019 về thực hiện công tác PCTN năm 2019; tiếp tục tham mưu thực hiện Kế hoạch 23/KH-UBND ngày 23/01/2018 thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020; Chương trình phối hợp số 106/CTrPH-UBND-UBMTTQ ngày 24/4/2018 giữa UBND tỉnh và Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về thực hiện pháp luật về PCTN trên địa bàn tỉnh.

- Đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 01/4/2019 về việc triển khai thực hiện Luật PCTN năm 2018 và tổ chức Hội nghị trực tuyến triển khai Luật PCTN và Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Tố cáo năm 2018 tại 240 điểm cầu (01 điểm cầu trung tâm do UBND tỉnh chủ trì, 55 điểm cầu tại các sở,

ban, ngành đoàn thể và các đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh; 11 huyện, thị, thành và 173 xã, phường, thị trấn) với 36.360 người dự. Hội nghị do đồng chí Phó Cục trưởng, Cục Phòng, chống tham nhũng của Thanh tra Chính phủ báo cáo triển khai. Trên cơ sở hội nghị triển khai Luật ở cấp tỉnh và cấp huyện, các sở, ban ngành, đoàn thể cấp tỉnh, các phòng, ban ngành cấp huyện và các xã, phường thị trấn trên địa bàn tỉnh đã tổ chức triển khai được 1.086 cuộc với 25.959 cán bộ, công chức, viên chức tham dự.

- Thực hiện Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ và Thông tư số 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập, trong năm 2018 tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện và đạt 100% đối với số người có nghĩa vụ phải thực hiện kê khai và công khai theo quy định. Đồng thời, thực hiện báo cáo hướng dẫn công tác kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập cho các đối tượng có liên quan trên địa bàn huyện Gò Công Đông và Gò Công Tây, tổng số có 238 người tham dự.

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản triển khai thực hiện công tác nắm tình hình và báo cáo việc sử dụng tài sản công, tặng quà và nhận quà tặng không đúng quy định trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019 theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ; dự thảo báo cáo kết quả tổng kết 05 năm thực hiện Chỉ thị số 08-CT/TU ngày 06/02/2014 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với công tác PCTN, lãng phí; kết quả triển khai thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 31/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; văn bản cung cấp thông tin cho Thanh tra Chính phủ các đối tượng có nghĩa vụ kê khai tài sản thuộc phạm vi quản lý của UBND tỉnh; kết quả góp ý dự thảo Nghị định hướng dẫn thực hiện Luật PCTN năm 2018. Trình dự thảo báo cáo kết quả đánh giá công tác PCTN cấp tỉnh năm 2018; kết quả thực hiện công tác kê khai, minh bạch tài sản và thu nhập năm 2018; đánh giá về nguy cơ tham nhũng, lợi ích nhóm trong ban hành văn bản quy phạm pháp luật; rà soát, đánh giá và đề xuất hoàn thiện pháp luật về xử lý đối với hành vi những nhiều.

- Tham mưu văn bản triển khai Nghị định 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN. Văn bản Triển khai Công văn số 298/CP-V.I ngày 22/7/2019 của Chính phủ về việc đính chính một số nội dung của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN.

- Tham dự hội nghị trực tuyến của Chính phủ triển khai, quán triệt Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc. Đồng thời tham mưu văn bản thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 và Công điện số 724/CD-TTg ngày 17/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ.

IV. CÔNG TÁC XÂY DỰNG NGÀNH

1. Công tác xây dựng ngành

- Hiện nay, tổng số cán bộ, công chức ngành thanh tra tỉnh gồm 226 công chức, trong đó, ngạch thanh tra viên chính và tương đương 34, ngạch thanh tra viên 148, chuyên viên và người lao động 44.

- Triển khai Quyết định số 164/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh về việc thành lập tổ chức thuộc Thanh tra tỉnh Tiền Giang: Thành lập Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng và giám sát, kiểm tra, xử lý sau thanh tra thuộc Thanh tra tỉnh Tiền Giang, trên cơ sở tổ chức lại Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng và Phòng Giám sát, kiểm tra, xử lý sau thanh tra.

- Triển khai Quyết định số 166/QĐ-UBND ngày 17/01/2019 của UBND tỉnh về sửa đổi Khoản 2, Điều 3, Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 20/01/2015 của UBND tỉnh về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh Tiền Giang, sau khi sáp nhập phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng và phòng Giám sát, kiểm tra và xử lý sau thanh tra thành Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng và giám sát, kiểm tra, xử lý sau thanh tra.

- Sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc của Thanh tra tỉnh và quyết định phân công nhiệm vụ Ban lãnh đạo, các Trưởng phòng thuộc Thanh tra tỉnh do có thay đổi về tổ chức bộ máy. Ban hành tiêu chí thi đua đối với các phòng và cá nhân thuộc Thanh tra tỉnh.

- Thủ tục đề nghị xét công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh cho 01 cán bộ; đề nghị xét tặng Bằng khen Thủ tướng Chính phủ cho 02 công chức, xét tặng Bằng khen Chủ tịch UBND tỉnh cho Phòng nghiệp vụ 1.

- Tiếp nhận 01 viên chức thông qua hình thức sát hạch và tiếp nhận 02 công chức được điều động về Thanh tra tỉnh; cử 01 công chức tham dự lớp trung cấp lý luận chính trị - hành chính khóa 39; 01 cán bộ tham dự kỳ thi nâng ngạch lên Thanh tra viên cao cấp; 17 công chức tham dự kỳ thi nâng ngạch lên Thanh tra viên chính; 02 công chức học lớp QLNN chuyên viên và chuyên viên chính; 01 công chức tham gia bồi dưỡng Chỉ huy phó Ban chỉ huy Quân sự; 02 công chức tham dự bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh đối tượng 3; 27 công chức tham dự lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên chính và 15 công chức tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Thanh tra viên tại thành phố Cần Thơ. Đăng ký và cử 11 công chức tham dự các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng 2019; đăng ký bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp sở và tương đương năm 2019 cho 07 công chức.

- Cử công chức tham gia Đoàn kiểm tra của Ban Nội chính Tỉnh ủy về công tác tiếp dân và giải quyết KNTC đối với Ban Thường vụ và các Phó Bí thư Huyện ủy Tân Phú Đông.

- Công văn chấn chỉnh việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức ngành Thanh tra và triển khai, quán triệt Chỉ thị số 769/CT-TTCT ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, người lao động trong ngành Thanh tra trên địa bàn tỉnh.

- Thủ tục bổ nhiệm Trưởng phòng Phòng Thanh tra phòng, chống tham nhũng và giám sát, kiểm tra, xử lý sau thanh tra; miễn nhiệm 01 Trưởng phòng, 01 Phó Trưởng phòng sau khi thực hiện sáp nhập phòng; bổ nhiệm lại Phó Trưởng phòng nghiệp vụ 3.

- Thỏa thuận bổ nhiệm Chánh Thanh tra Sở Xây dựng, Sở Y tế và Phó Chánh Thanh tra Sở Y tế. Thỏa thuận nhân sự thực hiện chức danh Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra kiêm nhiệm Chánh Thanh tra huyện Tân Phước, Châu Thành.

- Đề nghị nâng lương thường xuyên cho 18 công chức (trong đó 02 công chức nâng mức phụ cấp thâm niên vượt khung) và nâng lương trước hạn cho 01 công chức; thủ tục cho thôi việc theo nguyện vọng đối với ông Trần Quốc Cường, Thanh tra viên và thủ tục cho 02 công chức nghỉ hưu.

- Tổng hợp danh sách 21 hồ sơ đề nghị chuyển ngạch Thanh tra viên và xét phụ cấp thâm niên nghề Thanh tra lần đầu cho 13 công chức năm 2019.

- Đăng ký nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ thanh tra năm 2020, số lượng đăng ký 53 (trong đó: 13 nghiệp vụ Thanh tra viên, 40 nghiệp vụ Thanh tra viên chính). Trình Thanh tra Chính phủ danh sách 33 người đề nghị xét tặng kỷ niệm chương Vì sự nghiệp Thanh tra năm 2019 trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng vị trí việc làm công chức ngành thanh tra theo Kế hoạch số 1098/KH-TTCP ngày 05/7/2019 của Thanh tra Chính phủ.

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức tập huấn mở rộng việc sử dụng phần mềm Quản lý công tác thanh tra, tiếp công dân và KNTC cho các đối tượng tại các đơn vị trực thuộc sở và phòng, ban huyện. Tổng số có 169 người tham dự.

2. Công tác tổng hợp và các nội dung có liên quan của ngành

- Tổ chức buổi gặp gỡ của Chánh Thanh tra tỉnh (Ủy viên Ủy ban nhân dân tỉnh) với Nhân dân thuộc 05 xã về các nội dung có liên quan đến PAPI, có 985 người tham dự.

- Báo cáo: Kết quả thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC; công tác PCTN phục vụ kỳ họp giữa năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh và phục vụ kỳ họp thứ 8 Quốc hội Khóa XIV; kết quả thực hiện Đề án 02-ĐA/TU tại đơn vị.

- Ban hành kế hoạch thực hiện các Nghị quyết của Chính phủ gồm: Nghị quyết số 01/NQ-CP về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; Nghị quyết số 02/NQ-CP về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và những năm tiếp theo.

- Ban hành các kế hoạch để triển khai thực hiện như: Phát động phong trào thi đua ngành Thanh tra tỉnh, hướng dẫn hai tiêu chí thi đua về thực hiện tốt công tác PCTN và tiếp công dân, giải quyết KNTC của cấp huyện năm 2019; kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách hành chính của cơ quan; tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật năm 2019; niêm yết công khai các Bản kê khai tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức cơ quan năm 2018; triển khai phát động phong trào Cán bộ, công chức thanh tra thi đua thực hiện văn hóa công sở giai

đoạn 2019-2025; tổ chức hội nghị điển hình tiên tiến ngành Thanh tra tỉnh giai đoạn 2015-2020.

- Đề xuất danh mục thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh thực hiện một cửa liên thông. Đề xuất sửa đổi, bổ sung, giải mật Danh mục bí mật Nhà nước ngành Thanh tra định kỳ năm 2019.

- Góp ý dự thảo 42 văn bản các loại như: Chỉ thị, quyết định, kế hoạch, chương trình..... của các cơ quan, đơn vị.

V. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ

1. Ưu điểm

Trong 9 tháng đầu năm 2019, được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Tỉnh ủy, UBND tỉnh và sự định hướng, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ, ngành Thanh tra tỉnh ngay từ đầu năm tập trung tích cực triển khai thực hiện kế hoạch đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong công tác thanh tra; giải quyết KNTC và PCTN.

Ngành Thanh tra kịp thời triển khai nghiệp vụ các cuộc thanh tra đã công bố quyết định thanh tra, đảm bảo khẩn trương theo yêu cầu lãnh, chỉ đạo của thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước, kết quả thanh tra đã chỉ ra được những bất cập, hạn chế, khuyết điểm trong công tác quản lý điều hành, những sai phạm về kinh tế, kiến nghị xử lý kịp thời các sai phạm, khuyết điểm; kiến nghị chấn chỉnh nhiều nội dung quan trọng trong công tác quản lý nhà nước, có phạm vi ảnh hưởng rộng trên địa bàn tỉnh; công tác giám sát hoạt động Đoàn thanh tra và đơn đốc thực hiện kết luận thanh tra được chú trọng thực hiện, tỷ lệ thu hồi đạt 92,9%. Hoạt động thanh, kiểm tra chuyên ngành được tập trung triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả trên các lĩnh vực quản lý nhà nước.

Công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC được cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành xác định là nhiệm vụ trọng tâm nên đã tăng cường và tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện nghiêm túc. Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Chỉ thị 05/CT-UBND ngày 21/02/2019 về việc tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh nhằm chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả trong công tác này. Công tác tiếp công dân tại cấp huyện và cấp xã được quan tâm và chủ động tổ chức tiếp công dân gắn với giải quyết đơn thư nên số đơn KNTC nhận được giảm 30 đơn và đơn KNTC thụ lý giải quyết giảm 10 đơn so cùng kỳ. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về KNTC được các cấp, các ngành tăng cường triển khai, đặc biệt tổ chức triển khai sâu rộng Luật Tố cáo năm 2018 và nghị định hướng dẫn thi hành. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết KNTC được chú trọng, tăng cường.

Việc giải quyết KNTC đảm bảo đúng quy trình, có tổ chức đối thoại với công dân theo quy định. Tỷ lệ giải quyết KNTC tăng 5% so với cùng kỳ, trong đó công tác vận động, thuyết phục công dân rút đơn trong quá trình thụ lý giải quyết khiếu nại đạt hiệu quả khá cao (41% so với số vụ việc đã giải quyết), giúp rút ngắn thời gian, giảm chi phí cho công tác thẩm tra xác minh, ban hành quyết định giải quyết. Việc giải quyết KNTC tồn đọng, kéo dài được tham mưu giải

quyết với nhiều biện pháp thấu lý đạt tình, nhằm thỏa đáng yêu cầu nguyện vọng của công dân, từng bước vận động chấm dứt khiếu nại phức tạp, đông người.

Vai trò phối hợp và giám sát của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC được các cơ quan hành chính nhà nước tiếp tục triển khai nghiêm túc.

Công tác PCTN được ngành Thanh tra tham mưu thực hiện và chủ động phối hợp khá chặt chẽ với cơ quan chức năng trong triển khai thực hiện chương trình công tác PCTN của tỉnh. Triển khai hướng dẫn thực hiện tốt các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, nhất là các giải pháp về công khai minh bạch trong đầu tư, xây dựng cơ bản, kinh tế tài chính, đất đai, mua sắm công, hoạt động của các cơ quan đơn vị, nâng cao chất lượng thực hiện cải cách hành chính, thủ tục hành chính, áp dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành... ngăn ngừa có hiệu quả các tiêu cực tham nhũng trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tiến hành với nhiều hình thức góp phần nâng cao nhận thức và hiệu quả trong công tác này đã có tác động tích cực về nhận thức và hành động trong cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân.

2. Hạn chế

Bên cạnh những kết quả đạt được, do nhiều nguyên nhân khách quan, chủ quan khác nhau vẫn còn những hạn chế như: Một số cuộc thanh tra còn chậm ban hành kết luận, chủ yếu là chờ ý kiến của cơ quan chuyên môn cấp trên có liên quan đến kết luận thanh tra; vụ việc nội dung rất rộng, phức tạp.

Công tác giải quyết KNTC đối với một số vụ việc mới phát sinh còn chậm, quá thời hạn theo Luật định do vụ việc phức tạp, chờ đối thoại của người có thẩm quyền hoặc phải họp xử lý hành chính để xin ý kiến của các cấp, các ngành có liên quan... Tình trạng người dân kéo kiện đông người, gây mất trật tự vẫn còn diễn ra mặc dù một số vụ đã có thông báo chấm dứt khiếu nại nhưng vẫn không đồng tình, thường xuyên kéo kiện, tập trung đông người lên các cơ quan Nhà nước ở Trung ương.

Ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân chưa cao, một số trường hợp cố tình khiếu nại, gây rối trật tự để được Nhà nước giải quyết thêm hoặc một số trường hợp tranh chấp đất đai, tài sản đã được Tòa án các cấp giải quyết nhưng không hài lòng, thường xuyên đến cơ quan Nhà nước yêu cầu được xem xét. Trong khi đó, chưa có văn bản pháp quy hướng dẫn quy trình xử lý việc cố tình lợi dụng quyền KNTC.

VI. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA NGÀNH QUÝ IV NĂM 2019

1. Công tác thanh tra

a) Tập trung chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch thanh tra năm 2019 ở các Tổ chức Thanh tra đảm bảo hoàn thành 100% theo kế hoạch đã được duyệt. Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật, quyết định thanh tra lại các cuộc thanh tra có dấu hiệu vi phạm pháp luật, thanh tra các vụ việc do thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp giao. Tiến hành sơ kết 02 năm việc thực hiện Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 29/8/2017 của UBND

tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp để xử lý kịp thời theo chỉ đạo.

b) Hoàn thành và báo cáo kết quả thanh tra chuyên đề diện rộng năm 2019 theo chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ.

c) Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, xử lý sau thanh tra; tham mưu cơ quan có thẩm quyền thu hồi theo quyết định xử lý sau thanh tra nộp vào ngân sách Nhà nước và xử lý nghiêm các vi phạm được phát hiện qua hoạt động thanh tra. Đồng thời tăng cường các giải pháp để thực hiện các kết luận kiến nghị về thanh tra còn tồn đọng, kéo dài.

d) Kiểm tra việc xây dựng, thực hiện kế hoạch thanh tra, việc xử lý sau thanh tra năm 2019 tại các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố, thị xã trọng tâm là nâng cao chất lượng kết luận, kiến nghị và kết quả thực hiện sau thanh tra nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hoạt động thanh tra tại các sở, ngành; UBND các huyện, thành phố, thị xã.

đ) Xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2020 trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; hướng dẫn các tổ chức thanh tra xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2020, bảo đảm kịp thời, có trọng tâm, trọng điểm, không trùng lặp, chồng chéo theo Kế hoạch số 233/KH-UBND ngày 29/8/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết KNTC

a) Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, các văn bản quy phạm pháp luật, các văn bản chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác tiếp dân, giải quyết KNTC, tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 05/CT-UBND ngày 21/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh.

b) Tổ chức kiểm tra công tác tiếp dân định kỳ và thường xuyên, xử lý đơn KNTC theo quy định, việc bố trí, sắp xếp tại địa điểm tiếp công dân trên địa bàn tỉnh để chấn chỉnh công tác tiếp công dân ở các ngành, các cấp theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh. Báo cáo kết quả việc kiểm tra công tác tiếp công dân ở các ngành, các cấp trong năm 2019.

c) Tập trung giải quyết kịp thời, chất lượng, hiệu quả đúng theo quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc KNTC mới phát sinh thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở và các vụ việc được giao tham mưu cho cơ quan quản lý nhà nước cùng cấp phân đầu đạt tỷ lệ theo chỉ tiêu đã đề ra; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

d) Tham mưu thực hiện có hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc KNTC đông người, phức tạp, kéo dài theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và kế hoạch của Thanh tra Chính phủ. Tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình phối hợp 26-CTPH/UBND-HND ngày 25/9/2017 giữa UBND tỉnh và Hội Nông dân tỉnh trong việc tiếp dân, giải quyết KNTC của nông dân trong

năm 2019; Kế hoạch phối hợp số 258/KHPH-MTTQ-TT-STP-HLG-ĐLS ngày 18/02/2019 giữa Ủy ban MTTQ tỉnh, Thanh tra tỉnh, Sở Tư pháp, Hội Luật gia tỉnh, Liên đoàn Luật sư tỉnh về thực hiện việc giám sát và nâng cao hiệu quả việc giải quyết KNTC trên địa bàn tỉnh.

đ) Hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, KNTC; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về KNTC tập trung ở khu vực xã, phường, thị trấn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân; tiếp tục triển khai Nghị định 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp tổ chức thi hành Luật Tố cáo năm 2018. Kịp thời chấn chỉnh, nâng cao trách nhiệm của các ngành, các cấp; hạn chế việc người dân tập trung đông người kéo kiện làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự... Vận hành phần mềm quản lý tiếp dân, KNTC và nghiên cứu kết nối liên thông để cập nhật thường xuyên vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về KNTC. Báo cáo công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC phục vụ kỳ họp cuối năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

a) Thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo của Thanh tra Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác PCTN, lãng phí.

b) Theo dõi, đánh giá việc triển khai thực hiện công tác PCTN tại Kế hoạch 15/KH-UBND ngày 17/01/2019; Kế hoạch 23/KH-UBND ngày 23/01/2018 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020; Chương trình phối hợp số 106/CTrPH-UBND-UBMTTQ ngày 24/4/2018 giữa UBND tỉnh và Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh về thực hiện pháp luật về PCTN trên địa bàn tỉnh.

c) Phối hợp với các ngành chức năng tiến hành kiểm tra chuyên đề về thực hiện pháp luật về PCTN và báo cáo kết quả kiểm tra việc thực hiện pháp luật về PCTN năm 2019; báo cáo công tác PCTN phục vụ kỳ họp cuối năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh. Hướng dẫn tổ chức thực hiện kê khai minh bạch tài sản, thu nhập năm 2019 theo quy định mới của Luật PCTN năm 2018. Tham mưu UBND tỉnh xây dựng kế hoạch PCTN năm 2020.

d) Hướng dẫn việc thực hiện pháp luật về PCTN; triển khai, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục các quy định của pháp luật về PCTN, từng bước nâng cao nhận thức, ý thức của cán bộ công nhân viên, người dân góp phần tích cực vào công cuộc đấu tranh PCTN. Tham mưu cho thủ trưởng cùng cấp chỉ đạo nâng cao hiệu quả thực hiện các giải pháp PCTN ở các cơ quan, đơn vị; chú trọng giải pháp công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị; minh bạch tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức; thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp; xây dựng và thực hiện tốt các chế độ, định mức, tiêu chuẩn; đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là thủ tục hành chính; thực hiện việc thanh toán không dùng tiền mặt và trả lương, thu nhập qua tài khoản...

đ) Tăng cường thanh tra, kiểm tra công tác kê khai, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực (nhất là trong quy hoạch sử dụng đất, đấu thầu dự án đầu tư, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức, viên chức); phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; xử lý nghiêm các vi phạm. Kiên quyết xử lý khắc phục tình trạng “tham nhũng vặt”, nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp.

e) Đề cao trách nhiệm trong việc phát hiện tham nhũng qua hoạt động thanh tra, giải quyết KNTC và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng để xử lý các hành vi tham nhũng, tập trung vào các lĩnh vực có nguy cơ tham nhũng cao; xử lý những hành vi lợi dụng chống tham nhũng để vu khống, tố cáo sai sự thật; theo dõi việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu để xảy ra hành vi tham nhũng theo quy định của pháp luật; chuyển Cơ quan điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng. Động viên, khen thưởng, bảo vệ người tố cáo và tố giác hành vi tham nhũng.

4. Công tác xây dựng lực lượng

a) Tiếp tục làm tốt công tác chính trị tư tưởng; triển khai thực hiện đảm bảo tính thiết thực và hiệu quả về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh với chuyên đề năm 2019: Xây dựng ý thức tôn trọng Nhân dân, phát huy dân chủ, chăm lo đời sống Nhân dân theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, thực hiện tốt công tác quản lý cán bộ, công chức, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, gương mẫu thực hiện chính sách pháp luật của Nhà Nước, nội quy, quy chế cơ quan, nguyên tắc, quy tắc ứng xử của ngành, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức thanh tra kỷ cương, trách nhiệm, cần, kiệm, liêm chính, chí công, vô tư, có năng lực và trình độ chuyên môn vững vàng đáp ứng tốt nhất yêu cầu nhiệm vụ của ngành trong thời gian tới.

b) Thường xuyên giám sát, kiểm tra trong nội bộ, giám sát chặt chẽ hoạt động thực hiện nhiệm vụ của công chức cơ quan, nâng cao chất lượng thực thi công vụ về hoạt động của ngành, không để xảy ra tiêu cực, vi phạm pháp luật; thực hiện nghiêm công tác bảo vệ bí mật Nhà nước, bảo vệ chính trị nội bộ; kịp thời xem xét, xử lý nghiêm hành vi vi phạm.

c) Tiến hành rà soát bộ thủ tục hành chính về lĩnh vực tố cáo, PCTN, điều chỉnh theo quy định của Luật Tố cáo năm 2018 và Luật PCTN năm 2018 thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Thanh tra tỉnh.

d) Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 69/CT-TTCP ngày 23/6/2015 của Tổng Thanh tra Chính phủ về tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách và mua sắm tài sản công; Chỉ thị số 769/CT-TTCP ngày 17/5/2019 của Tổng Thanh tra Chính phủ về việc tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính đối với cán bộ, công chức, người lao động trong ngành Thanh tra.

đ) Vận hành phần mềm phục vụ cho công tác xử lý chồng chéo, theo dõi, quản lý việc thực hiện kế hoạch thanh tra và xử lý sau thanh tra; công tác tiếp

dân, xử lý đơn, giải quyết KNTC nhằm quản lý theo dõi chặt chẽ, chính xác phục vụ kịp thời cho việc chỉ đạo thực hiện kế hoạch thanh tra. Tổ chức đánh giá việc thực hiện bộ tiêu chí thi đua trong cơ quan Thanh tra tỉnh.

e) Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 74 năm Ngày thành lập ngành Thanh tra (23/11/1945- 23/11/2019).

Trên đây là báo cáo kết quả công tác thanh tra 9 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ công tác thanh tra quý IV năm 2019 của ngành Thanh tra tỉnh Tiền Giang./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh;
- TT Tỉnh ủy, UBND tỉnh;
- Ban Nội chính, Ban Tổ chức;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- Sở KHĐT, Cục Thống kê;
- Ban lãnh đạo;
- Các phòng nghiệp vụ;
- Lưu: VT.